TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THẠNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 02-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Nhuận

Ông Vũ Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim The – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- Nguyễn Trung K, sinh năm: 2002 tại huyện T, tỉnh Long An;

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An;

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 08/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Tấn H và bà Nguyễn Thị Mỹ H1;

Bị cáo có vợ tên Đỗ Thị Hồng T, có 01 người con (sinh năm 2023);

Tiền án: Không;

Tiền sự:

Ngày 03-8-2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng rượu bia gây mất trật tự công cộng".

Ngày 06-11-2023, bị Trưởng Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Ngày 27-11-2023, bị Trưởng Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 98/QĐ-XPHC với số tiền 6.500.000 đồng về hành vi "Gây tổn hại sức khỏe cho người khác".

Nhân thân: Ngày 14-12-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng (hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02-4-2024 đến ngày 29-5-2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lĩnh.

- *Bị hại:* Ông Đặng Văn D, sinh năm: 1987; địa chỉ: Ấp K, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Huỳnh Thị Lệ N, sinh năm: 1986; địa chỉ: ấp K, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm: 1967; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

3. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1972; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

4. Chị Đỗ Thị Hồng T, sinh năm: 2006; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Mạnh H2, sinh năm: 1953; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị cáo Nguyễn Trung K, ông Đặng Văn D, bà Huỳnh Thị Lệ N và ông Nguyễn Tấn H có mặt. Ông Nguyễn Văn Đ, chị Đỗ Thị Hồng T vắng mặt không có lý do; ông Nguyễn Mạnh H2 vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31-12-2023, Nguyễn Trung K điều khiển xe môtô biển số 62L1-647.58 đi đến cầu B N lộ đan cặp Kênh Vợi thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An thì xém xảy ra va chạm với xe môtô biển số 62E1-190.71 do Đặng Văn D điều khiển chở vợ là Huỳnh Thị Lệ N ngồi phía sau đang lưu thông trên lộ đan cặp Kênh Vợi theo hướng từ Quốc lộ N ra thị trấn T. Lúc này, D

và K dừng xe lại và xảy ra cự cải qua lại, K lấy 02 trái vú sữa có sẵn trên xe ném về phía D nhưng không trúng, D xuống xe đi bộ về hướng K thì K chạy bộ vào nhà K cách đó khoảng 10 mét lấy 01 con dao mác vót sắc bén dài 15cm, mũi nhọn, phần cán bằng hỗ hình trụ tròn dài 25cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, đi ra tìm D nhưng D đã điều khiển xe môtô chở N chạy đi về hướng thị trấn T. Lúc này, K điều khiển xe môtô tay trái cầm dao mác vót đuổi theo D, được khoảng 300 mét khi tới gần cầu B thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An thì đuổi kịp D, K điều khiển xe chặn trước đầu xe D làm xe K và xe D ngã xuống đường đan. Sau đó, D thấy K cầm dao nên bỏ xe chạy bộ thì vấp té trên lộ đan đoạn trước nhà ông Nguyễn Mạnh H2, K chạy lại dùng tay phải cặp cổ D kéo lại, tay trái (tay thuận) cầm dao chém 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng miệng D làm chảy máu, D dùng tay đẩy K ra và bỏ chạy thì K tiếp tục cầm dao bằng tay trái đuổi theo và chém hướng vào người D, D quay lại dùng tay đỡ thì trúng vào cánh tay trái một cái và trúng bàn tay phải một cái thì phần lưỡi của con dao K đang cầm bị rơi ra khỏi cán dao. Sau đó, D giằng co với K làm cả hai cùng ngã xuống thềm sân nhà ông H2 thì được ông H2 đến can ngăn, K lấy xe môtô chạy về nhà, D điều khiển xe đến Trung tâm y tế huyện T điều trị thương tích. Quá trình điều tra, Nguyễn Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 52/KLTTCT-TTPY ngày 28-02-2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận thương tích của Đặng Văn D: Môi dưới có sẹo có kích thước nhỏ. Khớp cắn đúng; Sẹo mặt ngoài cánh tay trái kích thước trung bình; Lòng bàn tay phải có sẹo có kích thước nhỏ; Gãy phần răng R31, R32, R33; Gãy thân răng 41 và 33. Gãy block xương ổ răng 31, 32. Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Văn D tại thời điểm giám định là 11%.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSTT ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh để xét xử bị cáo Nguyễn Trung K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao (loại dao mác vót) phần lưỡi bằng kim loại sắc bén dài 15cm, màu hơi ố vàng, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 25cm là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, được xác định là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng, có kích thước 17cm x 10cm, có chữ KIM ANH, bị một vết rách dài 5cm, là tài sản của ông Đặng Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên ông D không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung K thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã thể hiện, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến tranh luận; những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trung K xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Đ, bà Đỗ Thị Hồng T vắng mặt không có lý; người làm chứng ông Nguyễn Mạnh H2 vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng nêu trên vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu trong vụ án nên việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ, bà Đỗ Thị Hồng T và ông Nguyễn Mạnh H2.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 31-12-2023, bị cáo Nguyễn Trung K điều khiển xe môtô biển số 62L1-647.58 xém xảy ra va chạm với xe môtô biển số 62E1-190.71 do ông Đặng Văn D điều khiển tại đoạn cầu 2000 Nam lộ đan cặp Kênh Vợi thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Lúc này, bị cáo chạy vào nhà cách đó khoảng 10 mét lấy 01 con dao mác vót phần lưỡi bằng kim loại sắc bén dài 15cm, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 25cm và bị cáo điều khiển xe môtô tay trái cầm dao mác vót đuổi theo ông D, được khoảng 300 mét thì bị cáo đuổi kịp ông D. Sau đó, ông D bỏ xe chạy thì vấp té trên lộ đan, bị cáo chạy lại dùng tay phải cặp cổ ông D kéo lại, tay trái (tay thuận) cầm dao chém trúng vào vùng miệng ông D gây thương tích, ông D dùng tay đẩy bị cáo ra và bỏ chạy, bị cáo tiếp tục cầm dao bằng tay trái đuổi theo và chém trúng vào cánh tay trái và trúng lòng bàn tay phải của ông D gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 52/KLTTCT-TTPY ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn D tại thời điểm giám định là 11%.

Như vậy đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Trung K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo sử dụng con dao (loại dao mác vót, có lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn) để gây ra thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% nên hành vi của bị cáo đã thuộc tình tiết định khung *"tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%"* và *"dùng hung khí nguy hiểm"*. Ngoài ra mâu thuẫn của bị cáo với bị hại là nhỏ nhặt, mặc dù bị hại đã bỏ đi nhưng bị cáo vẫn cố ý cầm hung khí đuổi theo và ngay tức khắc dùng hung khí gây ra thương tích cho bị hại nên hành vi của bị cáo còn thuộc tình tiết định khung *"có tính chất côn đồ"*. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Sau khi gây thương tích cho bị hại, mặc dù bị hại đã bỏ chạy nhưng bị cáo không dừng lại hành vi phạm tội, bị cáo cố ý đuổi theo và tiếp tục dùng dao chém gây ra thương tích cho bị hại đến khi lưỡi dao rơi ra và có người can ngăn thì bị cáo mới dừng lại nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tự nguyện khai báo đầy đủ hành vi phạm tội trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa và thể hiện thái độ biết lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích, thiệt hại cho bị hại (thông qua cha của bị cáo khi bị cáo bị tạm giam) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "tự nguyện sửa

chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả". Như vậy bị cáo Nguyễn Trung K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hiện tại bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 01 tuổi (vợ bị cáo đã bỏ đi) nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo có tính chất côn đồ nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên thương tích của bị hại không quá nghiêm trọng, bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hiện tại bị cáo đang nuôi dưỡng con nhỏ dưới 01 tuổi nên bị cáo đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đã đủ nghiêm khắc, đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với cộng đồng để nuôi dạy con nhỏ.

Như vậy mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Trung K tại phiên tòa là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung K và bị hại ông Đặng Văn D thống nhất bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Bị hại trình bày số tiền trên đã đủ bồi thường cho chi phí điều trị, các thiệt hại phát sinh, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Huỳnh Thị Lệ N là vợ của bị hại, là người đi cùng xe với bị hại, tuy nhiên bà N không bị thương tích, bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì cho bà nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 25.000.000 đồng ông Nguyễn Tấn H (cha của bị cáo) đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại trong thời gian bị cáo bị tạm giam, ông H không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, biển số 62L1- 647.58 được xác định là tài sản của ông Nguyễn Tấn H. Bị cáo thường xuyên sử dụng để đi lại, ông H không biết bị cáo dùng xe mô tô đuổi theo ông D để

gây ra thương tích cho ông D. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H là phù hợp.

Đối với 01 con dao (loại dao mác vót) phần lưỡi bằng kim loại sắc bén dài 15cm, màu hơi ố vàng, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 25cm là hung khí bị cáo dùng để gây ra thương tích cho bị hại. Do đó, con dao được xác định là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn nhiều giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh trắng, có kích thước 17cm x 10cm, có chữ KIM ANH, bị một vết rách dài 5cm, là tài sản của ông Đặng Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên ông D không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 02-4-2024 đến ngày 29-5-2024.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

01 (một) dao (loại dao mác vót) phần lưỡi bằng kim loại sắc bén dài 15cm, màu hơi ố vàng, mũi nhọn, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 25cm.

01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng, có kích thước 17cm x 10cm, có chữ KIM ANH, bị một vết rách dài 5cm.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 32/QĐ-VKSTT ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Trung K chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Trung K, ông Đặng Văn D, bà Huỳnh Thị Lệ N, ông Nguyễn Tấn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị Hồng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Minh Trọng